|  |  |
| --- | --- |
| Hải Cẩu Xám | Tên khoa học (Halichoerus grypus) |
| Vòng đời | Con đực dài 2,5–3,3 m và cân nặng 170–310 kg con cái nhỏ hơn nhiều, thường dài 1,6–2,0 m và nặng 100–190 kg, chúng sống được khoảng từ 25 – 35 năm trong tự nhiên |
| Thức ăn | Cá, tôm hùm, lươn cát, cua, … |
| Sinh sản | Con cái sinh đẻ một lần mỗi năm, với thời gian mang thai khoảng chín tháng. |
| Phân bố | [Đảo Anh](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%E1%BA%A3o_Anh) và [Ireland](https://vi.wikipedia.org/wiki/C%E1%BB%99ng_h%C3%B2a_Ireland)  Donna Nook (Lincolnshire), [quần đảo Farne](https://vi.wikipedia.org/w/index.php?title=Qu%E1%BA%A7n_%C4%91%E1%BA%A3o_Farne&action=edit&redlink=1) ngoài khơi [bờ biển Northumberland](https://vi.wikipedia.org/w/index.php?title=B%E1%BB%9D_bi%E1%BB%83n_Northumberland&action=edit&redlink=1) (khoảng 6.000 con), [Orkney](https://vi.wikipedia.org/wiki/Orkney) và [Bắc Rona](https://vi.wikipedia.org/wiki/B%E1%BA%AFc_Rona) ngoài khơi bờ biển phía bắc của [Scotland](https://vi.wikipedia.org/wiki/Scotland), |
| Thông tin khác | Trong những tháng mùa đông, hải cẩu xám có thể được nhìn thấy [ra khỏi mặt nước](https://vi.wikipedia.org/w/index.php?title=Ra_kh%E1%BB%8Fi_m%E1%BA%B7t_n%C6%B0%E1%BB%9Bc&action=edit&redlink=1) lên các bờ đá, hải đảo, và bãi cát ngầm không xa bờ, thỉnh thoảng đến bờ để nghỉ ngơi, con hải cẩu non một tuổi thỉnh thoảng mắc cạn lại trên bãi biển sau khi tách ra khỏi nhóm của chúng. |